

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 07-5-2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia
tài sản khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Phụng

+ Ông Lâm Hồng Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 25/2021/TLST-HNGĐ ngày 15/3/2021 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/4/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị Diễm T, sinh năm 1996. Địa chỉ: Số 352 Tổ 8, Ấp P, xã T, huyện Ph, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Duy L, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 04 tháng 3 năm 2021 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Bùi Thị Diễm T trình bày:

Sau thời gian quen biết do mai mối, bà và ông Nguyễn Duy L quyết định tiến đến hôn nhân vào năm 2017, có tổ chức đám cưới, đến ngày 08/6/2017 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Ph, tỉnh An Giang. Thời gian đầu ông bà sống với nhau rất hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do ông L thường xuyên uống rượu, bia, đánh bài, có tính gia trưởng, hay kiểm chuyện đánh đập bà. Bà nhiều lần góp ý nhưng ông L không sửa chữa dẫn đến

mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Đến cuối năm 2020 bà đem con về nhà cha mẹ ruột ở xã P, huyện Ph, tỉnh An Giang sinh sống cho đến nay. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài được nữa, vợ chồng không còn tình thương và hôn nhân không có hạnh phúc nên bà xin ly hôn.

Về con chung: Giữa bà và ông Nguyễn Duy L có một con chung tên Nguyễn Duy M (nam) sinh ngày 20/8/2019, hiện bà đang trực tiếp nuôi con, bà yêu cầu tiếp tục được nuôi con chung, không yêu cầu ông L cấp dưỡng.

Về tài sản: Bà có tài sản riêng là 15 chỉ vàng 18kara đã cho ông L mượn nên yêu cầu ông L trả lại. Còn những tài sản chung khác tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

Bị đơn ông Nguyễn Duy L trình bày: Ông thống nhất lời trình bày của bà Bùi Thị Diễm T về điều kiện kết hôn, quá trình sống chung, con chung còn mâu thuẫn vợ chồng như bà T trình bày thì chỉ đúng một phần, vợ chồng sống chung thì có mâu thuẫn xảy ra, đôi khi cãi vã thì bà T la lớn lên và thách thức ông nên ông có đánh bà T một lần bằng tay. Trước yêu cầu ly hôn của bà T thì ông không đồng ý vì ông cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn, mong muốn đoàn tụ để cùng chăm sóc con.

Trường hợp phải ly hôn thì ông yêu cầu được nuôi con chung là Nguyễn Duy M (nam) sinh ngày 20/8/2019, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản: Đồng ý giao trả cho bà T 15 chỉ vàng 18kara, ngoài ra còn tài sản chung là 86 gốc mai (hùn với người khác 80 gốc, của ông là 06 gốc) để tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Bà Bùi Thị Diễm T có đơn xin ly hôn với ông Nguyễn Duy L, yêu cầu được nuôi con, tranh chấp tài sản nên quan hệ pháp luật trong vụ án là ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Duy L có nơi cư trú tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Giữa bà Bùi Thị Diễm T và ông Nguyễn Duy L xác lập quan hệ vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Ph, tỉnh An Giang nên đây là hôn nhân hợp pháp, áp dụng luật Hôn nhân và gia đình để xem xét giải quyết.

[3] Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã hòa giải hai lần để tạo điều kiện cho hai bên hàn gắn tình cảm với nhau nhưng hiện tại bà T và ông L mỗi người sống

một nơi, bà T cương quyết xin ly hôn vì cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, ông L cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn nhưng không có cách nào để cho vợ chồng đoàn tụ. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà T và ông L là có thật và thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Bùi Thị Diễm T.

[4] Về con chung: Bà Bùi Thị Diễm T và ông Nguyễn Duy L có con chung tên Nguyễn Duy M (nam) sinh ngày 20/8/2019 và hiện đang sống chung với bà T. Xét thấy cháu M hiện được 20 tháng 17 ngày tuổi nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu M cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Nên ông L yêu cầu được nuôi con chung không được chấp nhận. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản: Bà Bùi Thị Diễm T và ông Nguyễn Duy L xác định ông L có mượn bà T 15 chỉ vàng 18kara là tài sản riêng của bà T và đồng ý trả nên ghi nhận sự thỏa thuận này. Còn những tài sản khác bà T và ông L không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[6] Về nợ: Các đương sự trình bày không có nên Tòa án không giải quyết.

[7] Về án phí: Bà Bùi Thị Diễm T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình và ông Nguyễn Duy L phải chịu án phí tính trên giá trị 15 chỉ vàng 18kara phải trả cho bà T ($15 \text{ chỉ} \times 3.340.000 \text{ đồng/chỉ} = 50.100.000 \text{ đồng} \times 5\% = 2.505.000 \text{ đồng}$).

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 19, 43, 44, 51, 56, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Diễm T về việc xin ly hôn với ông Nguyễn Duy L.

1. Về hôn nhân: Bà Bùi Thị Diễm T được ly hôn với ông Nguyễn Duy L.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Duy M (nam) sinh ngày 20/8/2019 cho bà Bùi Thị Diễm T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông Nguyễn Duy L tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích con chung theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bà Bùi Thị Diễm T và ông Nguyễn Duy L: Ông Nguyễn Duy L có nghĩa vụ trả cho bà Bùi Thị Diễm T 15 chỉ vàng 18kara.

4. Về án phí:

Buộc bà Bùi Thị Diễm T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng theo biên lai số 0002861 ngày 15/3/2021 sang tiền án phí. Hoàn lại cho bà Bùi Thị Diễm T 1.462.500 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng theo biên lai số 0002860 ngày 15/3/2021.

Buộc ông Nguyễn Duy L phải chịu 2.505.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Báo cho các đương sự được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- UBND xã Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị The